

## Bài tập trắc nghiệm quản trị chiến lược

### 1

Điểm : 1

Đặc trưng của giai đoạn giữa của tiến trình phát triển quản trị chiến lược

Chọn một câu trả lời

- a. Dịch chuyển theo hướng kinh tế học
- b. Theo thông lệ. Phân tích tình huống
- c. Hướng vào nhu cầu
- d. Cấu trúc thị trường

### Question 2

Điểm : 1

Chi phí giao dịch bị chi phối bởi hành vi con người và bản chất của các giao dịch, dựa trên các giả thuyết sau:

Chọn một câu trả lời

- a. Các giao dịch trong phạm vi hợp lý; Không chắc chắn; có khuynh hướng cơ hội; và các đặc tính tài sản
- b. Con người là tổng hòa các quan hệ xã hội
- c. Giao dịch diễn ra giữa các tổ chức sẽ cao hơn trong nội bộ
- d. Con người vốn bị chi phối bởi các quan hệ lợi ích

### Question 3

Điểm : 1

Viễn cảnh cực kỳ quan trọng vì:

Chọn một câu trả lời

- a. Cho thấy tính ưu việt của tổ chức so với các đối thủ
- b. tạo lợi thế cạnh tranh
- c. nó chỉ ra định hướng cho tổ chức
- d. là cam kết chân thành nhất với khách hàng
- e. hấp dẫn, và tạo khác biệt
- f. tựu trung sự tưởng tượng của con người trong tổ chức và động viên mọi nỗ lực nhằm đạt mục đích sự nghiệp

### Question 4

Điểm : 1

Mục tiêu cực đại hóa lợi nhuận dài hạn bản thân nó đã là một qui tắc hành xử

Chọn một câu trả lời

- a. song nên được áp dụng tùy theo các ràng buộc về khả năng vi phạm các nguyên tắc đạo đức
- b. vì thế nó đã chứa đựng các yếu tố đạo đức

- c. vì thế nó thường tạo ra sự khó hiểu khi triển khai
- d. là một nhận định thể hiện tính thiếu quyết đoán trong kinh doanh

### Question 5

Điểm : 1

Doanh nghiệp cần nghiên cứu môi trường kinh tế để nhận ra các thay đổi, khuynh hướng và

Chọn một câu trả lời

- a. trạng thái của nó
- b. tính hấp dẫn của nó
- c. tình hình lạm phát
- d. các vấn đề liên quan của nó
- e. hàm ý chiến lược của nó

### Question 6

Điểm : 1

Viễn cảnh của một công ty

Chọn một câu trả lời

- a. là một bản tuyên bố làm say lòng người nghe
- b. là một giấc mơ về tương lai, thể hiện những mục đích cao nhất, khái quát nhất. Là khát vọng của tổ chức
- c. là một mục tiêu cần phải đạt được trong thời gian khá dài
- d. là mục tiêu đặt ra cho khoảng thời gian đến 20 năm sau
- e. là một bản tuyên bố mục đích lôi cuốn mọi người bên trong lẫn bên ngoài công ty

### Question 7

Điểm : 1

Theo Chandler chiến lược công ty cần phải thay đổi như là sự đáp ứng với các thay đổi môi trường. Do vậy,

Chọn một câu trả lời

- a. Chiến lược mới cần có các cấu trúc mới để thực hiện.
- b. Phải nghiên cứu môi trường để doanh nghiệp tồn tại
- c. Phải thường xuyên tìm kiếm các dấu hiệu của môi trường và đánh giá tác động của nó
- d. Không nhất thiết quan tâm nhiều đến các yếu tố nguồn lực

### Question 8

Điểm : 1

Môi trường trong thời kỳ cuối, làm nảy sinh rõ ràng quan điểm dựa trên nguồn lực, gồm:

Chọn một câu trả lời

- a. Ô nhiễm môi trường nặng nề, khủng bố và khủng hoảng dầu lửa
- b. Thế giới trở nên đơn cực, các bức xúc về năng lượng và dân tộc
- c. Chiến tranh tôn giáo, sắc tộc, khủng bố đang làm hỗn loạn quá trình kinh tế
- d. Toàn cầu hóa, và tự do kinh tế cùng với tiến bộ kỹ thuật phát triển nhanh, liên tục

### Question 9

Điểm : 1

Thuyết đại diện cho rằng:

Chọn một câu trả lời

- a. Các nhà quản trị sẽ đại diện đầy đủ nhất cho các cổ đông
- b. Các cổ đông cần giao cho các nhà quản trị chuyên nghiệp đại diện cho sở hữu của họ
- c. Quan hệ giữa chủ và người quản lý ngày càng trở nên khăng khít. Họ có thể tin tưởng lẫn nhau
- d. Do có dự tách rời quyền sở hữu và kiểm soát trong các công ty hiện đại nên thường có sự bất đồng về lợi ích giữa chủ và nhà quản trị

### Question 10

Điểm : 1

Các đặc tính cơ bản của mục tiêu

Chọn một câu trả lời

- a. (1) có thể đáp ứng viễn cảnh; (2) Phục vụ các bên hữu quan; (3) có cơ sở; (4) có thể đánh giá
- b. (1) Có thể so sánh; (2) Có tính đến khách hàng; (3) có cơ sở; (4) có thể đánh giá
- c. (1) có thể đo lường; (2) Thách thức; (3) Định thời gian; (4) có thể đánh giá
- d. (1) có thể đo lường; (2) Thách thức; (3) có cơ sở; (4) có thể đánh giá
- e. (1) có thể đo lường; (2) có thể thực hiện; (3) có cơ sở; (4) định lượng

### Question 11

Điểm : 1

Chuỗi giá trị là một

Chọn một câu trả lời

- a. Phần giá trị cảm nhận mà khách hàng
- b. Các đối tác tham gia vào quá trình cung cấp sản phẩm dịch vụ cho khách hàng
- c. Biểu thị vai trò khả năng sáng tạo giá trị từ các hoạt động chức năng trong công ty
- d. Các hàng hóa đặc biệt có giá trị cao

### Question 12

Điểm : 1

Khái niệm chiến lược theo Mintzberg là:

Chọn một câu trả lời

- a. Tất cả các câu trả lời
- b. Một mô thức
- c. Quan niệm: Nhận thức về thế giới
- d. Vị thế: Sự phù hợp giữa tổ chức với môi trường
- e. một kế hoạch
- f. Thủ thuật: đánh lừa đối phương

### Question 13

Điểm : 1

Các công cụ thường sử dụng trong giai đoạn đầu của sự tiến triển các học thuyết quản trị chiến lược:

Chọn một câu trả lời

- a. SWOT; BCG; ROE; NPV
- b. SWOT, BCG, McKinsey, GE, Bình pháp
- c. BCG, IRR, ROA, Phân tích văn hóa, tổ chức
- d. SWOT, BCG, McKinsey, GE

### Question 14

Điểm : 1

Cải tiến gây ra

Chọn một câu trả lời

- a. các cuộc chiến tranh giá đến tàn khốc
- b. doanh số nhiều hơn,
- c. cạnh tranh giữa các ngành xuất hiện
- d. các điểm ngắt trong tiến triển của ngành

### Question 15

Điểm : 1

Các bên hữu quan bên trong công ty gồm:

Chọn một câu trả lời

- a. Cổ đông và ban quản trị bởi công nhân viên và các nhà quản trị có thể thuê ngoài
- b. Công nhân viên, nhà quản trị, các thành viên ban quản trị
- c. Công đoàn, công nhân, các nhà quản trị
- d. Cổ đông, công nhân viên, nhà quản trị, các thành viên ban quản trị

### Question 16

Điểm : 1

Quyết định tác nghiệp trong doanh nghiệp là loại quyết định:

Chọn một câu trả lời

- a. Thuộc chức năng quản trị sản xuất

- b. Giành lợi thế cạnh tranh
- c. Xử lý có hiệu quả các quan hệ bên trong
- d. Giải quyết các vấn đề trước mắt
- e. Tương tác với môi trường

**Question 17**

Điểm : 1

Thị trường của ngành suy giảm có thể là tín hiệu

Chọn một câu trả lời

- a. mức độ cạnh tranh giảm đi
- b. năng lực sản xuất của ngành không đủ để đáp ứng nhu cầu ngành
- c. các công ty có thể thâm nhập vào ngành để cho ngành sôi động lên
- d. làm cho một số công ty rời ngành, thuyết phục các công ty khác phải đóng cửa các nhà xưởng kém hiệu quả, hạn chế chi tiêu

**Question 18**

Điểm : 1

Mục đích cốt lõi

Chọn một câu trả lời

- a. Là lý do tồn tại của tổ chức
- b. Là mục tiêu chính yếu cần đạt được
- c. Ý đồ chiến thắng trong cạnh tranh
- d. Ý đồ chiến thắng trong cạnh tranh
- e. Là mục tiêu dài hạn mà công ty cần đạt được

**Question 19**

Điểm : 1

Các tiền đề quan trọng của trường phái thiết kế là:

Chọn một câu trả lời

- a. Các lý thuyết cấu trúc tổ chức
- b. Các phân tích bên trong và bên ngoài
- c. Sự hòa hợp trong thuyết âm dương
- d. Năng lực gây khác biệt; yêu cầu kết hợp "trạng thái bên trong" và các kỳ vọng bên ngoài; quan hệ chiến lược và cấu trúc

**Question 20**

Điểm : 1

Lập bản đồ nhóm chiến lược là

Chọn một câu trả lời

- a. Nghĩa là xác định rõ sự phân bố địa lý của các đối thủ để biết rõ đối thủ từ đâu tới

- b. xác định các đối thủ nào đang ở gần nhau, họ có khả năng liên minh với nhau
- c. dự kiến các dịch chuyển của đối thủ
- d. biểu diễn vị trí cạnh tranh mà các đối thủ đang chiếm giữ

### Question 21

Điểm : 1

Vấn đề nào sau đây không cần quan tâm khi phân tích ngành

Chọn một câu trả lời

- a. các động lực gây ra sự thay đổi
- b. các nhân tố then chốt của thành công
- c. người có thể tạo ra dịch chuyển tiếp theo
- d. các lực lượng cạnh tranh đang hoạt động trong ngành, bản chất và sức mạnh của mỗi lực lượng
- e. Các vấn đề kinh tế nổi bật của ngành
- f. Không có vấn đề nào nêu ra ở đây
- g. Doanh nghiệp mạnh nhất và yếu nhất

### Question 22

Điểm : 1

Môi trường chính trị pháp luật thường xuyên thay đổi sẽ gây

Chọn một câu trả lời

- a. ảnh hưởng đến cạnh tranh
- b. không tin tưởng
- c. ảnh hưởng không đáng kể đến hoạt động kinh tế
- d. xáo trộn về xã hội

### Question 23

Điểm : 1

Những yếu tố môi trường thuận lợi cho các trường phái chiến lược trong giai đoạn đầu là:

Chọn một câu trả lời

- a. Khủng hoảng dầu lửa, và bãi bỏ các qui định trong một số nước, một số ngành.
- b. Bãi bỏ các qui định diễn ra phổ biến và tự do cạnh tranh
- c. Chiến tranh lạnh, sau chiến tranh thế giới thứ hai, và sự hình thành các khối tư tưởng riêng
- d. Có những biến đổi môi trường, nhưng không quá sâu sắc

### Question 24

Điểm : 1

Trong tổ chức các giá trị mong muốn xây dựng

Chọn một câu trả lời

- a. tạo ra dáng vẻ đáng khâm phục của tổ chức
- b. thể hiện lợi thế cạnh tranh
- c. làm nền tảng văn hóa tổ chức, như sức mạnh bên trong chi phối hành vi, dẫn dắt đến lợi thế cạnh tranh
- d. có tác dụng trong đánh bóng tên tuổi của tổ chức

### Question 25

Điểm : 1

Chính phủ cho công ty các qui tắc, các điều chỉnh và môi trường pháp lý cho kinh doanh, họ muốn

Chọn một câu trả lời

- a. công ty hỏi ý kiến trước các quyết định phức tạp
- b. tài trợ cho các hoạt động ở địa phương
- c. công ty nộp nhiều thuế
- d. giúp người nghèo, hay ra tay giúp đỡ trong trường hợp khó khăn
- e. tôn trọng triệt để các qui tắc

### Question 26

Điểm : 1

Mục tiêu cực đại giá trị cho cổ đông là một mục tiêu cơ bản trong sứ mệnh

Chọn một câu trả lời

- a. Nguy hiểm vì nó tiềm ẩn các nguy cơ theo đuổi các mục tiêu ngắn hạn.
- b. Đúng, vì là chỉ tiêu tổng hợp phản ánh các nỗ lực của nhà quản trị
- c. Sai, vì nó chỉ tính tới một bên hữu quan
- d. Đúng
- e. Sai

### Question 27

Điểm : 1

Viễn cảnh của công ty

Chọn một câu trả lời

- a. Nêu lên một ý nghĩa tồn tại độc đáo.
- b. Ổn định trong thời gian 5 đến 10 năm
- c. là một mục tiêu để mọi người quyết tâm hoàn thành
- d. Ổn định trong thời gian 10 đến 20 năm

### Question 28

Điểm : 1

Giai đoạn phát sinh là giai đoạn ngành mới xuất hiện, và bắt đầu phát triển, sẽ không có các đặc điểm sau

Chọn một câu trả lời

- a. Kênh phân phối chưa phát triển
- b. Tăng ctrưởng chậm bởi người mua chưa quen
- c. sự dư thừa về năng lực sản xuất là yếu tố đáng sợ nhất vì nếu không thành công khó có thể lấy lại
- d. cạnh tranh hướng vào người tiêu dùng, mở rộng phân phối, hoàn thiện thiết kế
- e. Giá cao bởi các công ty chưa hưởng lợi tính kinh tế qui mô
- f. Bí quyết công nghệ thường là rào cản

### Question 29

Điểm : 1

Với các bên hữu quan, sứ mệnh có ý nghĩa:

Chọn một câu trả lời

- a. Giải thích cho họ về những gì công ty đã và sẽ làm
- b. làm vừa lòng các bên hữu quan
- c. Động viên các bên hữu quan
- d. Gửi thông điệp trong tâm trí họ rằng công ty sẽ đáp ứng các đòi hỏi của họ

### Question 30

Điểm : 1

Lý do giải thích cho việc cần phải có ý đồ chiến lược trong sứ mệnh

Chọn một câu trả lời

- a. về mặt lý thuyết đây là một điều lo gic
- b. vì ý nghĩa định hướng; chỉ dẫn cho việc ra quyết định phân bổ nguồn lực; tìm ra điều quan trọng để cải tiến
- c. vì có nhiều người tham gia hoạch định, cần chuẩn mực chung
- d. vì nó cần cho cuộc cạnh tranh phức tạp

### Question 31

Điểm : 1

Các chiến lược chung mà Porter đề nghị, tương ứng với các tình thế chiến lược của công ty trong ngành gồm:

Chọn một câu trả lời

- a. Chiến lược dẫn đạo chi phí; Chiến lược dẫn đạo nhãn hiệu; Chiến lược dẫn đạo thị trường;
- b. Chiến lược công ty; Chiến lược kinh doanh; Chiến lược chức năng
- c. Chiến lược hút vàng; Chiến lược tập trung; Chiến lược gây khác biệt
- d. Chiến lược gây khác biệt; Chiến lược tập trung; Chiến lược dẫn đạo chi phí

### Question 32

Điểm : 1

Yếu tố không đặc trưng cho ngành ở giai đoạn tái tổ chức là

Chọn một câu trả lời



- a. Năng lực sản xuất thừa xuất hiện
- b. nhu cầu tiến tới bão hòa, quá trình thay thế đang hạn chế khả năng tăng nhu cầu
- c. Tiềm ẩn của cuộc cạnh tranh giá, như quả bom nổ chậm, rình rập trong quá trình này
- d. Cạnh tranh bắt đầu mãnh liệt
- e. các đối thủ cạnh tranh không ngừng đưa ra các sản phẩm mới

### Question 33

Điểm : 1

Năng lực tạo khác biệt của một doanh nghiệp nói đến

Chọn một câu trả lời

- a. những điều riêng có của doanh nghiệp
- b. các khả năng, các kỹ năng, các công nghệ và các nguồn lực đặc biệt cho phép một tổ chức có thể tạo ra sự khác biệt với đối thủ và tạo nên lợi thế cạnh tranh
- c. thành tích của doanh nghiệp đạt được qua các thời kỳ kinh doanh
- d. Bí mật của doanh nghiệp

### Question 34

Điểm : 1

Khi xây dựng các mục tiêu

Chọn một câu trả lời

- a. nên có tính thách thức để các nhà quản trị và nhân viên nỗ lực hết sức mình tìm ra các thức tốt nhất để cải thiện tổ chức
- b. nên hướng đến những điều tốt đẹp nhất
- c. không nên lập cao vì sẽ làm mọi người chán nản
- d. nên dựa vào thực trạng của tổ chức

### Question 35

Điểm : 1

Các mục tiêu chiến lược trong tuyên bố sứ mệnh

Chọn một câu trả lời

- a. dựa trên phân tích cơ hội, đe dọa từ môi trường và điểm mạnh, điểm yếu điểm yếu của tổ chức
- b. xuất phát từ mong muốn tạo lợi thế cạnh tranh
- c. được xây dựng căn cứ vào mong muốn của các nhà quản trị
- d. được xây dựng sau khi có một định nghĩa kinh doanh định hướng vào khách hàng kết nối với các giá trị căn bản

### Question 36

Điểm : 1

Các giá trị nếu không khớp nổi được trong trong sứ mệnh

Chọn một câu trả lời

- a. thì hiệu suất của công ty kém cỏi, thiếu tôn trọng các bên hữu quan, kiểm toán mong muốn thay đổi ở tất cả các cấp
- b. thì tuyên bố sứ mệnh không thể tạo ra lợi thế cạnh tranh
- c. các giá trị sẽ không có tác dụng
- d. thì tuyên bố sứ mệnh mất ý nghĩa

### Question 37

Điểm : 1

Cạnh tranh trong ngành mạnh

Chọn một câu trả lời

- a. xã hội sẽ thiệt hại
- b. sẽ rất có lợi vì cạnh tranh là động lực của phát triển
- c. làm giảm khả năng sinh lợi, giảm lợi nhuận biên trên doanh số
- d. Khách hàng sẽ chịu nhiều thiệt hại

### Question 38

Điểm : 1

Ý tưởng căn bản của trường phái hoạch định mà Ansoff nêu ra là

Chọn một câu trả lời

- a. Tập trung vào lập kế hoạch
- b. Quản trị chiến lược là một quá trình hoạch định chiến lược
- c. Tập trung vào công tác hoạch định dài hạn
- d. Tập trung vào phân tích độ lệch giữa hiện tại và mục tiêu mong muốn, sau đó
- e. đề ra chuỗi hành động và các phân tích đánh giá khả năng để làm giảm độ lệch tìm ra chiến lược hữu hiệu

### Question 39

Điểm : 1

Sự thay đổi về mức tăng trưởng dài hạn trở thành lực lượng dẫn dắt phổ biến không vì các lý do sau:

Chọn một câu trả lời

- a. tác động đến cân bằng cung - cầu
- b. làm cho các công ty giảm giá mạnh mẽ
- c. mức độ khó khăn để mỗi doanh nghiệp cố giành giật thị phần
- d. Tác động lên khả năng rời ngành và nhập ngành
- e. làm cho các công ty giảm giá mạnh mẽ

### Question 40

Điểm : 1

Chiến lược công ty là:

Chọn một câu trả lời

- a. Kế hoạch hướng tới mục đích và phạm vi tổng thể của tổ chức

- b. Chiến lược cạnh tranh trên thị trường
- c. Kế hoạch giành lợi thế cạnh tranh cho công ty
- d. Chiến lược tổng thể cho tất cả các chức năng quản trị của công ty
- e. Một kế hoạch dài hạn cho công ty

**Question 41**

Điểm : 1

Các công cụ của thời kỳ giữa có thể kể đến là:

Chọn một câu trả lời

- a. Các chiến lược chung; và các ma trận phân tích danh mục
- b. Các chiến lược chung và mô hình các lực lượng cạnh tranh, Chuỗi giá trị
- c. Mô hình các lực lượng cạnh tranh, và tính kinh tế theo qui mô
- d. Mô hình năm lực lượng cạnh tranh; Mô hình các năng lực cốt lõi

**Question 42**

Điểm : 1

Các bên hữu quan là các cá nhân hay nhóm có:

Chọn một câu trả lời

- a. (1)Cổ phần trong công ty
- b. (2)Có quyền quản lý, và kiểm soát công ty
- c. (3)Có tác động và chịu tác động của các kết cục chiến lược,
- d. (4)Có quyền đòi hỏi đối với thành tích của công ty
- e. (3) và (4)
- f. (1) và (3)
- g. (2)và (4)
- h. (1),(2)và(3)

**Question 43**

Điểm : 1

Vai trò của mục đích cốt lõi

Chọn một câu trả lời

- a. dẫn dắt và thôi thúc
- b. tạo khác biệt
- c. định hướng
- d. lôi cuốn khách hàng

**Question 44**

Điểm : 1

Công ty cần quan tâm đến các bên hữu quan bên ngoài công ty khi quyết định chiến lược

Chọn một câu trả lời

- a. bởi các hoạt động kinh tế đôi khi làm tổn thương lợi ích các bên hữu quan này
- b. bởi đó là cách để gây sự khác biệt với đối thủ
- c. bởi vì, như vậy làm tăng uy tín của công ty
- d. là một cách thức hoạt động công chúng

### Question 45

Điểm : 1

Đề tạo một hình dung tương lai yêu cầu một mức độ nào đó

Chọn một câu trả lời

- a. sự chắc chắn
- b. thực tế, không nên căng thẳng
- c. nhìn xung quan để có sự so sánh kỹ càng
- d. cam kết, tin cậy khó lý giải, vượt cả năng lực hiện tại, cần cả một chút may mắn
- e. nguồn lực để bảo đảm

### Question 46

Điểm : 1

Cổ đông cung cấp vốn cho công ty nên họ có thể

Chọn một câu trả lời

- a. rút vốn ra khi cần
- b. kỳ vọng về tỷ lệ sinh lợi trên vốn đầu tư thích hợp
- c. ưu tiên mua hàng giá rẻ, chất lượng và phục vụ tốt
- d. được bảo đảm về việc làm trong công ty
- e. yêu cầu công ty thực hiện chiến lược mong muốn

### Question 47

Điểm : 1

Giai đoạn đầu phát triển của lý thuyết quản trị chiến lược:

Chọn một câu trả lời

- a. từ 330 năm trước công nguyên đến đầu thế kỷ 20
- b. Từ đầu thế kỷ 20 đến những năm 1930
- c. Từ sau chiến tranh thế giúoi lần thứ hai, đến đầu những năm 1960
- d. Từ đầu những năm 1960 đến cuối những năm 1970

### Question 48

Điểm : 1

Về quan hệ giữa cấu trúc tổ chức, chiến lược và môi trường, Chandler quan niệm

Chọn một câu trả lời

- a. môi trường là tác nhân quan trọng làm thay đổi cấu trúc tổ chức và chiến lược

phải thích ứng với hai điều trên.

- b. Chiến lược là tư duy độc đáo của các nhà quản trị cấp cao, vì thế, nó có phân độ lặp với môi trường và cấu trúc tổ chức
- c. Môi trường thay đổi, công ty cần chiến lược mới để thích ứng và cấu trúc mới phải thiết kế phù hợp với chiến lược
- d. Cấu trúc tổ chức là hạt nhân bền vững, trên đó các nhà quản trị xây dựng chiến lược biến đổi phù hợp với môi trường

### Question 49

Điểm : 1

Theo Andrew xây dựng chiến lược là nhận diện và điều hòa bốn bộ phận của chiến lược. Đó là

Chọn một câu trả lời

- a. Cơ hội thị trường; năng lực và nguồn lực của doanh nghiệp, khát vọng và giá trị các nhân nhà quản trị; các nghĩa vụ đối với các nhóm xã hội khác nhau.
- b. Chiến lược cấp công ty, chiến lược kinh doanh, chiến lược chức năng, và chiến lược toàn cầu
- c. Ban giám đốc; đại diện nhân viên; đại diện cổ đông; đại diện công đoàn
- d. Sinh, Lão, Bệnh, Tử
- e. Cơ hội, đe dọa, điểm mạnh, Điểm yếu

### Question 50

Điểm : 1

Điều quan trọng của chiến lược kinh doanh là

Chọn một câu trả lời

- a. Sử dụng tốt các năng lực cốt lõi
- b. Tạo ra sức mạnh hơn hẳn đối thủ
- c. Phát hiện các cơ hội tiềm tàng, đẩy mạnh các đe dọa, vượt qua các điểm yếu, dịch chuyển hợp lý các sức mạnh hay đúng hơn là các năng lực cốt lõi
- d. Tạo ra lợi nhuận tối đa
- e. Né tránh các đe dọa tiềm ẩn